

Đà Lạt, ngày 17 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 169/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2023 về việc “Ly hôn”, giữa: Ông Lưu Ngọc Ân, sinh năm: 1981. Địa chỉ: 141 đường T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và bà Phạm Thị Ân, sinh năm: 1982. Địa chỉ: 532/46 đường V, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lưu Ngọc Ân và bà Phạm Thị Ân thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Bà Phạm Thị Ân trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lưu Chân K, sinh ngày 07/11/2005 cho đến khi con đủ tuổi thành niên, ông Ân không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Ông Lưu Ngọc Ân thỏa thuận chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0011549 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ , ông Lưu Ngọc Ân được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ;
- VKSND Đ ;
- UBND xã Đ , Lâm Đồng.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Ngọc Lâm